

ĐẤT THÁI BÌNH - NGƯỜI THÁI BÌNH

Hành trình mở đất, dựng nghiệp

Ngày 21/3/1890, Toàn quyền Đông Dương ra nghị định thành lập tỉnh Thái Bình, chính thức đánh dấu Thái Bình trở thành đơn vị hành chính trực thuộc nhà nước trung ương. Mặc dù là tỉnh được thành lập muộn hơn song theo các tài liệu lịch sử, đất và người Thái Bình đã tồn tại từ hàng nghìn năm. Tại nơi hun đúc khí thiêng sông biển, nơi hội tụ của nhân dân nhiều vùng miền đã sớm hình thành những đặc điểm vừa riêng biệt vừa đa dạng mang tên đất và người Thái Bình, đóng góp vào tiến trình dựng nước, giữ nước vĩ đại của dân tộc.

KỶ 1: NHỚ THUỞ TIỀN NHÂN MỞ CÔI

Qua các sự kiện khảo cổ học, quá trình nghiên cứu về đời sống văn hóa, ngôn ngữ, phong tục tập quán... các nhà khoa học đã khẳng định ngay từ buổi bình minh của lịch sử đã xuất hiện sự sinh tồn, phát triển của người Việt cổ trên mảnh đất Thái Bình ngày nay. Các thể hệ cư dân đã khai phá, chinh phục mảnh đất hoang vu nơi đầu sóng, ngọn gió, lập nên làng xã trú phủ.

Con người quân cư trên đất Thái Bình từ bao giờ?

Ông Vũ Đức Thơm, nguyên Giám đốc Bảo tàng Thái Bình cho biết: Cuối năm 2000 đã diễn ra một sự kiện khảo cổ học quan trọng ở Thái Bình. Đó là việc phát hiện 2 chiếc trống đồng tại khu vực chùa làng Còng, xã Minh Tân, Hưng Hà. Hai chiếc trống đồng cổ được phát hiện ở độ sâu 0,58m, trên nền gò cao hơn 1,5m so với mặt bằng canh tác xưa gọi là Đống Lãm. Không chỉ có 2 chiếc trống đồng cổ, các nhà khảo cổ còn phát hiện nhiều mảnh gốm trong phạm vi mở rộng hàng nghìn mét vuông. Tháng 11/2010, các nhà khoa học thuộc Viện Khảo cổ và Bảo tàng Thái Bình tiếp tục tiến hành

khai quật lần thứ hai địa điểm Đống Lãm tại xã Minh Tân. Kết quả khai quật đã tìm được một tầng văn hóa dày khoảng 30cm chứa nhiều mảnh gốm thô, riu đá. Qua nghiên cứu hoa văn trống đồng và các mảnh gốm cho thấy chủ nhân của những di chỉ khảo cổ này đã xuất hiện và sinh sống ổn định trên mảnh đất này từ 2.300 - 2.500 năm trước. Cuộc khai quật đã cho thấy đây là một làng cổ ven sông Hồng mà người Việt cổ cư trú lâu dài. Trong quá trình cư trú, họ đã để lại dấu tích: Những mảnh gốm vỡ ra từ đồ gia dụng, lưỡi rìu đá vút bỏ tại chỗ trong quá trình sử dụng bị sứt mẻ. Bước đầu, các nhà khoa học đã dựng lại được cảnh quan xưa của làng cổ Đống Lãm. Thời bấy giờ, chưa ai đắp đê sông Hồng (phải đợi đến ngàn năm sau, vào thời Lý, người Việt mới đắp đê trị thủy sông Hồng). Đồi bờ sông còn ở những vùng đất bồi, trũng, nước ngập mênh mông. Vì thế, người Việt cổ chọn những gò đồng cao để lập làng xóm. Ngay tên gọi Đống Lãm cũng đã phản ánh thể đất cao của khu vực này so với xung quanh.

Không chỉ có di chỉ khảo cổ ở Minh Tân, trước đó, năm 1960, tại thôn Lương, xã Quỳnh



Cây thị cổ có niên đại trên 400 năm tại khuôn viên chùa Phụng Công, thôn Phú Lạc, xã Minh Tân (Hưng Hà).

Xã, huyện Quỳnh Côi (nay là Quỳnh Phụ) cũng phát hiện một số đồ đồng và mảnh gốm có phong cách giống với hiện vật của văn hóa Đông Sơn. Sau sự kiện này, Thái Bình đã được ghi tên trên bản đồ khảo cổ học văn hóa Đông Sơn của Việt Nam.

Chinh phục, khai phá mảnh đất nơi đầu sóng, ngọn gió

Ngay trong buổi bình minh của lịch sử Việt Nam, cư dân Việt cổ đã thực hiện những cuộc hành trình chiếm lĩnh và khai phá miền đầm lầy vùng vịnh men theo các dòng sông hướng ra biển cả. Mảnh đất nơi đầu sóng, ngọn gió ba mặt giáp sông, một mặt giáp biển Thái Bình chính là nơi họ dừng chân lập làng, mở rộng địa bàn cư trú tìm kiếm một cuộc sống ổn định lâu dài. Trên cả vùng đất rộng lớn, hoang vu, lau lách, họ đã tìm đến những gò đồng, đất cát cao, bãi phù sa ven sông để đặt chân. Những cuộc khẩn hoang, vỡ đất vĩ đại đã được cư dân thực hiện để phục vụ cho các hoạt động sản xuất nông nghiệp, họ vừa dùng sức người, vừa biến cải thiên nhiên để sinh tồn.

Vốn là dân vùng đồi núi, khi tiến về đồng bằng ven biển, cư dân Việt cổ đã sớm thích nghi với điều kiện địa hình mới, sáng tạo nên các kỹ thuật rới tiến dần

lên dùng sức kéo của người và trâu bò để khai khẩn, trồng lúa. Nghề trồng lúa nước với nhiều kỹ thuật thâm canh, tăng năng suất đã trở thành nguồn sống chính của cư dân. Bên cạnh trồng lúa, để thích nghi với mảnh đất bốn bề là biển và sông bao bọc, đầm lầy, sông ngòi chằng chịt, nghề đánh bắt cá cũng trở thành một loại hình kinh tế song hành với trồng lúa. Để tiếp tục tiến dần xuống phía nam, mở mang đất đai, cư dân Việt cổ đã sáng tạo ra công cụ phục vụ sản xuất, sinh hoạt. Các nghề thủ công như dệt gạch, làm gốm, dệt vải, đúc đồng... đã lần lượt ra đời. Trong nhiều mộ táng được phát hiện tại các gò đồng và lờn trải dài từ Hưng Hà, Quỳnh Phụ, Đông Hưng, Kiến Xương đã phát hiện những vật dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của cư dân Việt cổ như bảu đồng, muối đồng, chì lưới và điển hình là trống đồng được phát hiện tại chùa làng Còng (Minh Tân, Hưng Hà) vào năm 2000 được nhận định là

Nhà nghiên cứu văn hóa Nguyễn Thanh, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin



Theo bản đồ lịch sử phát triển châu thổ sông Hồng thì toàn bộ vùng đất thuộc hai huyện Hưng Hà, Quỳnh Phụ, một phần lớn đất đai thuộc các huyện Tiên Hưng, Thư Trì, Thụy Anh (cũ) có lịch sử 3.000 - 2.000 năm. Hầu hết các huyện Vũ Tiên, Đông Quan (cũ) có lịch sử từ 2.000 - 1.000 năm. Vùng Nam Kiến Xương, Tiên Hải có lịch sử từ 1.000 năm trở lại đây theo xu hướng muộn dần, gần như song song với bờ biển hiện nay. Phải thấy được sự hình thành đất đai sớm, muộn khác nhau giữa các vùng trong tỉnh mới thấy rõ hơn đặc điểm văn hóa và cư dân Thái Bình phong phú và mang tính gổi sóng.

Ông Vũ Đức Thơm, nguyên Giám đốc Bảo tàng Thái Bình



Nói đến Thái Bình từ trước tới nay chúng ta cứ nghĩ đây là miền đất trẻ chỉ vài trăm tuổi đánh dấu bởi cuộc khẩn hoang của doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ nhưng kỳ thực cuộc khẩn hoang này chỉ mở rộng đất đai, thành lập thêm huyện Tiên Hải còn nhiều vùng đất đai Thái Bình như Hưng Hà, Quỳnh Phụ, Đông Hưng đã có từ hàng nghìn năm. Tôi đã được trực tiếp tham gia vào hai cuộc khảo cổ quan trọng tại Đống Lãm (Minh Tân). Tại đây, đã phát hiện hai trống đồng (hiện vẫn đang trưng bày tại Bảo tàng Thái Bình) cùng nhiều mảnh gốm để khẳng định nơi đây là một làng Việt cổ tồn tại từ 2.300 - 2.500 năm trước. Bản đồ hành chính của tỉnh Thái Bình có thể bắt đầu xuất hiện từ sau ngày Toàn quyền Đông Dương ban hành nghị định thành lập tỉnh vào ngày 21/3/1890 nhưng phần lớn đất đai Thái Bình đã có hàng nghìn năm tuổi.

Ông Nguyễn Văn Thế, 94 tuổi, thôn Phụng Công, xã Minh Tân (Hưng Hà)



Theo nhiều nguồn tài liệu lịch sử, chúng tôi được biết, làng Phụng Công, thưng nằm là làng Còng, xã Minh Tân (Hưng Hà) là một làng cổ nằm ven sông Hồng. Minh chứng rõ nét nhất về sự hình thành và phát triển lâu đời của vùng đất này chính là việc phát hiện hai hiện vật trống đồng cổ trong khuôn viên ngôi chùa Phụng Công tại thôn Phú Lạc, xã Minh Tân cách đây gần 10 năm. Ngoài ra, trong quá trình cải tạo đất đai xung quanh ngôi chùa này, người dân còn phát hiện nhiều hiện vật cổ như đồng tiền bạc, gương, đồ gốm... Chúng tôi rất tự hào về mảnh đất nghìn năm văn hiến của quê hương.



Hai chiếc trống đồng cổ phát hiện tại chùa làng Còng, xã Minh Tân (Hưng Hà) hiện đang được trưng bày tại Bảo tàng Thái Bình.

gần giống với trống đồng Ngọc Lũ, cho thấy sự phát triển rực rỡ của nghề đúc đồng của cư dân Thái Bình xưa xa. Cho đến ngày nay, hầu hết những nghề truyền thống phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của cư dân nông nghiệp xưa vẫn đang tồn tại và phát triển trên đất Thái Bình như đúc đồng An Lộng (Quỳnh Hoàng, Quỳnh Phụ); chạm bạc Đống Xâm (Hồng Thái, Kiến Xương); dệt vải Phương La (Thái Phương, Hưng Hà)...

Nhìn lại lịch sử Thái Bình từ thuở tiền nhân mở cõi để thấy, ngay trong buổi bình minh của lịch sử Việt Nam, người Việt cổ

đã chọn vùng đất hạ lưu sông Hồng để làm nơi quân cư, lập nên những làng xã trú phủ. Bằng bàn tay và khối óc, các bậc tiền nhân đã lập nên những ngôi làng cổ đầu tiên làm cơ sở để mở mang, phát triển làng xã, lập nên Thái Bình hôm nay.

(còn nữa)
TRẦN HƯƠNG - TẮT ĐẠT

(Bài viết sử dụng tư liệu từ Địa chí Thái Bình, Từ điển Thái Bình, Lịch sử Đảng bộ Thái Bình, các tài liệu liên quan và ý kiến, tư liệu của các nhà nghiên cứu văn hóa, lịch sử).

QUỲNH GIAO Phát huy truyền thống quê hương "tiếng trống Sơn Đồng"

Là đảng bộ được Huyện ủy Quỳnh Phụ chọn tổ chức đại hội điểm cấp xã nhiệm kỳ 2020 - 2025, những ngày qua, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân xã Quỳnh Giao đang phấn khởi thi đua lập thành tích chào mừng đại hội.

Đứt phá trên quê hương anh hùng

Quỳnh Giao, mảnh đất anh hùng, quê hương của "tiếng

trống Sơn Đồng" trong kháng chiến chống thực dân Pháp. Phát huy truyền thống vẻ vang của quê hương, 5 năm qua

(2015 - 2020), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Quỳnh Giao với tinh thần đoàn kết, đổi mới đã tập trung lãnh đạo,

chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn. Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ của tỉnh và huyện, tích cực khai thác và phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương để tạo ra chuyển biến tích cực, những bước phát triển đột phá. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, cơ cấu có sự chuyển biến tích cực. Tổng giá trị sản xuất năm 2020 ước tăng 1,67 lần so với năm 2015, tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 10,82%. Giá trị sản xuất bình quân ước đạt 56,6 triệu đồng/người/năm, tăng 1,68 lần so với năm 2015. Sản xuất nông nghiệp có nhiều khởi sắc, các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới không ngừng được nâng cao về chất lượng. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng từng bước khai thác được tiềm năng, thế mạnh của địa phương và có nhiều khởi sắc; tổng giá trị ước đạt 123,3 tỷ đồng, tăng 1,85 lần so với năm 2015. Cụm công nghiệp Quỳnh Giao được xây dựng phù hợp với tiềm năng của địa phương, hiện có 11 cơ sở đang sản xuất, 3 cơ sở đang triển khai xây dựng hạ tầng. Tận dụng hệ thống giao thông thủy, bộ thuận lợi, hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển mạnh mẽ, tổng giá trị sản xuất ước đạt 60,8 tỷ đồng, tăng 1,9 lần so với đầu nhiệm kỳ. Ông Nguyễn Quang Bình, Bí thư Chi bộ thôn Bến Hiệp chia sẻ: Thôn Bến Hiệp có 476 hộ, 1.470 nhân khẩu. Chi bộ thôn Bến Hiệp có 42 đảng viên đã



Nông dân xã Quỳnh Giao phát triển diện tích cây màu.

tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chỉ đạo của địa phương. Tận dụng lợi thế bến bãi, 50% hộ dân trong thôn tham gia các hoạt động thương mại, dịch vụ; làng nghề cơ khí Bến Hiệp tích cực đầu tư máy móc, sản xuất nhiều sản phẩm mẫu mã mới, chất lượng tốt, tiêu thụ trong nước và xuất khẩu, góp phần từng bước cải thiện đời sống nhân dân.

5 năm qua, xã Quỳnh Giao đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, kinh tế phát triển, an sinh xã hội được quan tâm, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện (tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều giảm còn 3,39%), an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ, củng cố hệ thống chính trị ngày càng vững

manh. Qua đó góp phần cùng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân toàn huyện đưa Quỳnh Phụ trở thành huyện nông thôn mới năm 2019.

Vững niềm tin vào nhiệm kỳ mới

Đại hội Đảng bộ xã Quỳnh Giao nhiệm kỳ 2020 - 2025 có chủ đề: Nâng cao năng lực, vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng, tăng cường đoàn kết, thống nhất; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Khai thác mọi nguồn lực, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, tạo đột phá phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng quê hương Quỳnh Giao thực sự là đầu mối giao thương phát triển kinh tế, văn hóa trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ. Ông Nguyễn Đình Thiệu, Bí thư Đảng ủy xã

cho biết: Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ xã tập trung thực hiện các mục tiêu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ gắn với thực hiện hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tập trung trí tuệ, khai thác và huy động mọi nguồn lực để phát triển toàn diện, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực. Nâng cao hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, nhân dân. Chăm lo sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, giải quyết việc làm. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh. Chăm lo xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh.

Với 8 nhiệm vụ và 3 khâu đột phá, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Quỳnh Giao phấn đấu tổng giá trị sản xuất tăng 1,87 lần so với năm 2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm đạt 13,4%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 117 triệu đồng/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 2,5%. Hàng năm Đảng bộ đạt trong sạch, vững mạnh, chính quyền vững mạnh, 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ... Vững niềm tin theo Đảng, Đảng bộ xã Quỳnh Giao đang tiến những bước vững chắc vào nhiệm kỳ mới với sức mạnh của lịch sử hào hùng cùng tiềm năng và thời cơ đang rộng mở.



Trang trí khánh tiết chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Quỳnh Giao nhiệm kỳ 2020 - 2025.